

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 169/2020/HS-ST

Ngày: 26-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Vương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Sơn và ông Thái Văn Trung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Từ Minh Toàn, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 139/2020/TLST- HS ngày 20 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/2020/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Hồ Đăng K, sinh năm 1987 tại tỉnh An Giang. Nơi cư trú: 50/A82 khu phố B, phường G, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn T (đã chết) và bà Trần Thị K, sinh năm 1958; bị cáo có vợ tên Quách Xuân N, sinh năm 1992 và có 01 người con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân:

1/ Bản án số 28/2008/HSPT ngày 10/01/2008 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong bản án ngày 22/8/2009.

2/ Ngày 07/9/2017, bị Trường Công an quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, theo Quyết định số 0014558/QĐ-XPHC. Chấp hành xong ngày 07/9/2017.

Bị bắt, tạm giam ngày 04/12/2019. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1981; trú tại: Xóm X, thôn M, xã L, huyện M, Thành phố Hà Nội. (Vắng mặt);

2/ Ông Trương Anh M, sinh năm 1963; trú tại: 603 đường T, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

Người làm chứng: Ông Huỳnh Văn Q (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 04 tháng 12 năm 2019, khi tổ tuần tra của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương phối hợp cùng Công an xã A tiến hành tuần tra, khi đến đoạn bờ bao sông Sài Gòn thuộc địa bàn ấp Q, xã A, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì phát hiện đối tượng Hồ Đăng K đang điều khiển xe mô tô biển số 88H3 – 3522 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, bị cáo K khai nhận bản thân có sử dụng ma túy đồng thời K tự nguyện giao nộp 01 (một) túi nylon miệng kéo dính đựng 01 (một) túi nylon miệng kéo dính và 04 (bốn) gói nylon hàn kín, bên trong đều chứa tinh thể màu trắng lấy từ trong túi quần phía trước bên phải đang mặc, K khai nhận đây là ma túy đá nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản niêm phong tang vật đưa đối tượng K về trụ sở Công an làm việc.

Qua điều tra, bị cáo Hồ Đăng K khai nhận vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 30/11/2019, K có mua 01 (một) gói ma túy với giá 2.500.000đồng của 01 người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch, khoảng 40 tuổi, dáng người mập, cao khoảng 1m6, nói giọng miền Bắc ở khu vực ngã tư An Sương, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh rồi giấu trong người với mục đích sử dụng, khi đang đi trên đường thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt giữ.

Ngày 10/12/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương có kết luận giám định số 885/MT-PC09 với nội dung: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng/trọng lượng 0,5869 gam (M1); 0,9909gam (M2); loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 154/CT-VKS -TA ngày 18/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Hồ Đăng K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu

quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Hồ Đăng K từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bì thư niêm phong ghi số 885/PC09 là vật chứng trong vụ án nên đề xuất tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô biển số 88H3 – 3522, có số khung RNDWCH1ND71B 07203, số máy bị mài sâu không đọc được số nguyên thủy thu giữ trong vụ án, quá trình điều tra bị cáo khai xe này do bị cáo mượn của người tên T. Qua tra cứu dữ liệu đăng ký xe máy, thể hiện xe mô tô biển số 88H3 – 3522 do ông Nguyễn Hữu H là người đứng tên chủ sở hữu trong giấy chứng nhận đăng ký xe, nhưng ông H đã bán xe này cho một tiệm phế liệu không rõ địa chỉ ở Thành phố Hồ Chí Minh vào tháng 12/2017. Bên cạnh đó, kết quả tra cứu cũng xác định xe mô tô số khung RNDWCH1ND71B 07203 do ông Trương Anh M là người đứng tên chủ sở hữu đối với xe mô tô biển số 59L2 – 054.80, qua làm việc ông M khai nhận đã bán xe cho người khác không nhớ nhân thân lai lịch vào năm 2015. Cơ quan điều tra cũng đã tiến hành tra cứu dữ liệu vật chứng, kết quả xác định xe này không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng và đã thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng chưa có ai liên hệ giải quyết. Đề nghị Hội đồng xét xử giao cho Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ nguồn gốc xe để có cơ sở giải quyết theo quy định pháp luật.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Đăng K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 04/12/2019, tại khu vực đoạn bờ bao sông Sài Gòn thuộc địa bàn ấp Q, xã A, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Hồ Đăng K thực hiện hành vi tàng trữ 01 (một) túi nylon miệng kéo dính và 04 (bốn) gói nylon hàn kín, qua giám định xác định các mẫu tinh thể trên là ma túy, có tổng khối lượng 1,5777 gam, loại Methamphetamine.

Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo Hồ Đăng K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng là vi phạm pháp luật Hình sự nhưng để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã cất giấu ma túy, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo đã từng bị Tòa án kết án về hành vi mua bán trái phép chất ma túy và bị Công an quận Tân Phú xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy phải xét xử mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo hiện không xác định được nhân thân lai lịch, nên sẽ xử lý ở một vụ án khác khi có căn cứ.

Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bì thư niêm phong ghi số 885/PC09 là vật chứng trong vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô biển số 88H3 – 3522, có số khung RNDWCH1ND71B 07203, số máy bị mài sâu không đọc được số nguyên thủy thu giữ trong vụ án, quá trình điều tra bị cáo khai xe này do bị cáo mượn của người tên T. Xét thấy, từ khi khởi tố vụ án, điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa chưa đủ chứng cứ chứng minh ai là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô biển số 88H3 – 3522 nên cần thiết phải giao cho Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ nguồn gốc xe để có cơ sở giải quyết theo đúng quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Hồ Đăng K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Hồ Đăng K 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/12/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bì thư đã niêm phong ký hiệu 885/MT-PC09 là mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương;

- Giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An 01 xe mô tô 02 bánh (kiểu dáng Wave), mang biển kiểm soát 88H3 – 3522, có số khung RNDWCH1ND71B 07203, số máy ?.....? (“?”: chữ số bị mài sâu không đọc được số nguyên thủy) để tiếp tục xác minh làm rõ nguồn gốc xe và xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/5/2020).

3. Về án phí:

Buộc bị cáo Hồ Đăng K phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo; Người liên quan;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoàng Vương